

Bản án số: 69/2024/HS-PT

Ngày 28 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Quyên;

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 465/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc S**; do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2023/HS-ST ngày 11-7-2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1986 tại thành phố Cần Thơ; Căn cước công dân số: 0920860001XX; nơi đăng ký thường trú: **Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ**; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Ngọc Á** và bà **Nguyễn Thị X**; có vợ tên **Hà Thị Ngọc T** (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 03/2024/LCĐKNCT ngày 11-01-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Ngọc S:** Bà **Phùng Thị H**, Luật sư

thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; nơi làm việc: Công ty L; địa chỉ: Văn phòng S2.39, Số D, đường B, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Thiện T1, sinh năm 1996; Căn cước công dân số: 0750960116XX; nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào lúc 21 giờ 24 phút ngày 11/10/2022, anh Nguyễn Thiện T1 (không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 60H5-257.7X, lưu thông trên làn đường xe thô sơ thuộc phần đường bên phải Quốc lộ A theo hướng lưu thông từ Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận; cùng lúc này, ông Trần Mậu H1 đang đi bộ cùng chiều, cùng làn đường phía trước. Khi đến Km 1784+300m Quốc lộ A, thuộc Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, gần đoạn giao nhau giữa Quốc lộ A với đường bê tông bên phải, anh T1 phát hiện ông H1 phía trước cách khoảng 10 m, nên đã giảm tốc độ nhưng phần đầu bên trái xe mô tô biển số 60H5-257.7X va chạm với ông H1 vào lúc 21 giờ 24 phút 33 giây. Sau va chạm, ông H1 ngã văng về phía trước sang làn đường xe cơ giới bên phải Quốc lộ A, còn anh T1 và xe mô tô biển số 60H5-257.7X trượt ngã về phía trước vào lề đường bên phải theo hướng đi. Lúc này, người điều khiển các phương tiện lưu thông qua phát hiện ông H1 nằm trên đường nguy hiểm nhưng đều tránh, không dừng lại cứu giúp. Đến 21 giờ 24 phút 59 giây cùng ngày (tức 26 giây sau) thì Nguyễn Ngọc S điều khiển xe ô tô tải biển số 85C-038.1X lưu thông trên làn đường xe cơ giới bên phải Quốc lộ A theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận đến, do S thiếu chú ý quan sát nên không thấy ông H1 đang nằm phía trước cùng làn đường, đã để xe ô tô tải biển số 85C-038.1X cán qua người ông H1, gây tai nạn giao thông. Hậu quả ông Trần Mậu H1 chết tại chỗ.

2. Giám định - Hiện trường:

1/ Khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, thảm nhựa bằng phẳng, đường hai chiều ở giữa có vạch đơn đứt nét, màu vàng, phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau; mặt đường rộng 12 m, mỗi phần đường rộng 6 m, chia làm hai làn đường gồm: Làn đường cho xe cơ giới (giáp tim đường) rộng 3,5 m và làn đường xe thô sơ (giáp lề đường) rộng 2,5 m, được phân chia bởi vạch đơn, đứt nét, màu trắng (vạch phân làn). Bên phải đường tính từ hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận có đường nhánh bê tông rộng 6,7 m, dọc lề đường bên phải có đèn công cộng nhưng thời điểm khám nghiệm đèn không sáng. Trên làn đường xe thô sơ bên phải theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận có vạch kẻ giảm tốc, không có vạch kẻ dành cho người đi bộ. Trên lề đường bên phải tính theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận ghi nhận các biển báo theo thứ tự sau: Biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên; biển báo nguy hiểm đường ngoặt sang trái; biển báo cấm vượt; biển báo nguy hiểm trẻ em qua đường; biển báo nguy hiểm người đi bộ qua đường.

Quá trình khám nghiệm chọn hướng lưu thông Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm chuẩn; vạch chuẩn là vạch phân làn bên phải theo hướng mô tả; điểm mốc là trụ điện số 481 Đ - 233, phát hiện và ghi nhận như sau:

- Trên làn đường xe cơ giới bên phải: Từ thi Trần Mậu H1 nằm sấp, đầu hướng vào lề đường bên phải cách vạch chuẩn 0,5 m, chân hướng đi lề đường bên trái, cách vạch chuẩn 1,9 m; tử thi nằm vuông góc với vạch chuẩn, phát hiện 01 (một) dấu vết máu của Trần Mậu H1, phạm vi (1,4x0,6)m tâm dấu vết cách vạch chuẩn 0,9 m và nằm về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh so với tử thi, chiều hướng dấu vết máu bắn hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. 01 (một) dấu vết bánh xe in máu, phạm vi (0,6x0,25)m, tâm dấu vết máu cách vạch chuẩn 1,9 m và nằm về hướng tỉnh Bình Thuận so với tử thi Hénh; 01 (một) dấu vết ma sát cày xước dài 0,9 m, đầu dấu vết nằm về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh cách vạch chuẩn 0,6 m, đuôi dấu vết đi hướng tỉnh Bình Thuận và trùng với đầu dấu vết máu tử thi H1, cách vạch chuẩn 0,9 m.

- Trên lề đường và làn đường xe thô sơ bên phải: Xe mô tô biển số 60H5-257.7X ngã sang phải sau tai nạn, đầu xe hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng đi tỉnh Bình Thuận; trục bánh trước cách vạch chuẩn 2,9 m và cách đầu tử thi Hénh 11,9 m về hướng đi tỉnh Bình Thuận, trục bánh sau cách vạch chuẩn 2,8 m. Trên làn đường xe thô sơ bên phải có dấu vết phanh của xe mô tô biển số 60H5-257.7X liên tục dài 13,2 m, đầu dấu vết hướng đi

Thành phố Hồ Chí Minh cách vạch chuẩn 0,3 m và cách điểm mốc 7,6 m về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh; cách dấu vết 1, tâm dấu vết 2, tâm dấu vết 3 về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh lần lượt là 17,6 m, 15,2 m và 18,5 m. Đuôi dấu vết phanh cách vạch chuẩn 0,3 m; tiếp nối đầu dấu vết phanh 01 m về hướng đi tỉnh Bình Thuận là đầu dấu vết cày của xe mô tô biển số 60H5-257.7X dài 15,8 m điểm cuối của vết cày là vị trí xe mô tô ngã.

- Trên lề đường bên phải: 01 (một) trụ bê tông lộ giới có kích thước (0,6 x 0,15 x 0,15) m, bên cạnh xe mô tô biển số 60H5-257.7X có dấu vết vỡ (bê) bê tông phạm vi (0,3 x 0,15) m tâm cách đất 0,2 m.

- Trên làn đường xe thô sơ bên phải: Xe ô tô tải biển số 85C-038.1X dừng sau tai nạn, đầu xe hướng đi tỉnh Bình Thuận đuôi xe hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh; trục bánh trước bên trái cách vạch chuẩn 0,7 m trục bánh sau bên trái cách vạch chuẩn 0,6 m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60H5-257.7X 63,6 m về hướng đi tỉnh Bình Thuận.

2/ Kết quả thực nghiệm điều tra:

- Khoảng cách xa nhất Nguyễn Ngọc S có thể phát hiện thấy ông Trần Mậu H1 nằm trên đường là 66,3 m (tính từ trục bánh trước của xe ô tô tải biển số 85C-038.1X đến vị trí ông H1 nằm). Do Nguyễn Ngọc S không chú ý quan sát phía trước, nên khi điều khiển xe ô tô tải đến cách vị trí ông H1 nằm 13,7 m thì mới phát hiện nhưng S không phanh xe, không giảm tốc độ, không tránh nên đã để xe ô tô tải biển số 85C-038.1X cán lên người ông H1, gây tai nạn giao thông.

- Khoảng cách anh Nguyễn Thiện T1 phát hiện ông Trần Mậu H1 đi bộ chuyển hướng sang đường là 13,9 m và anh T1 đã phanh xe, giảm tốc độ nhưng vẫn để xe mô tô va chạm với ông H1, gây tai nạn giao thông.

3/ Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe ô tô tải biển số 85C-038.1X: Về chấn bánh sau bên phải, mặt bên trong của bánh bên trong cùng phát hiện tổ hợp các dấu vết máu, phạm vi (80 x 10)cm, tâm dấu vết ở giữa vè. Tại thanh dưới cùng cản hông bên phải phát hiện dấu vết ma sát, mất bụi, phạm vi (56 x 10)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 40 cm, cách trục bánh sau 01 m.

- Đối với xe mô tô biển số 60H5-257.7X: Cản đạp tăng số bên trái bị đẩy cong từ trước ra sau 10 cm so với vị trí ban đầu, đầu cản đạp bám dính dấu vết máu thịt, phạm vi (5 x 1)cm, tâm dấu vết cách mặt đất 18 cm. Phần đầu xe: Mặt

nạ, hộp đèn chiếu sáng trước, tay lái bên phải, vè chắn bánh trước có dấu vết ma sát, mài mòn và bám dính bùn đất, tổng phạm vi (68x35)cm. Ống xả bên phải có dấu vết ma sát, mài mòn, phạm vi (13 x 5)cm.

4/ Tại Kết luận giám định tư pháp số: 211/TTĐKXCG ngày 28/10/2022 của **Trung tâm Đ - Chi nhánh Đ1**, kết luận:

- Tình trạng an toàn kỹ thuật sau tai nạn của phương tiện ô tô tải biển số 85C-038.1X tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện hoạt động bình thường; hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu hoạt động bình thường, bình tích khí nén, các đường ống dẫn động khí nén của hệ thống phanh không xì lủng, các bầu phanh tại các bánh xe hoạt động bình thường; lớp xe không bị chém sứt, không bị nứt, chiều cao hoa lốp còn nằm trong giới hạn của nhà sản xuất, sử dụng an toàn; động cơ còn hoạt động, khung gầm và hệ thống truyền lực chắc chắn. Kết luận: Phương tiện ô tô tải biển số 85C-038.1X đạt an toàn kỹ thuật và đủ điều kiện để tham gia lưu thông.

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe mô tô biển số 60H5-257.7X tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện không có gương quan sát sau, càng sang số cong vênh; phương tiện hoạt động bình thường; phanh trước, phanh sau loại cơ khí, dẫn động thủy lực, cả phanh trước và phanh sau có các chi tiết đầy đủ lắp đặt chắc chắn và đúng vị trí, ống dẫn động phanh bình thường, không xì lủng, phanh trước và phanh sau hoạt động bình thường; càng lái cân đối, điều khiển nhẹ nhàng, lắp đặt chắc chắn với trục lái; giảm chấn của càng lái hoạt động tốt; trục lái không có độ rơ dọc trục và độ rơ hướng kính; góc quay lái sang bên phải và sang bên trái bằng nhau và có cơ cấu hạn chế hành trình của góc quay lái, các chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí và chắc chắn; lớp xe không bị chém sứt, không bị nứt, chiều cao hoa lốp còn nằm trong giới hạn của nhà sản xuất, sử dụng an toàn; hệ thống đèn chiếu sáng, tín hiệu còn đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí và chắc chắn.

5/ Kết quả giám định pháp y về tử thi:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 473/TT/2022 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của **Trung tâm Pháp y tỉnh Đ**, kết luận đối với nạn nhân **Trần Mậu H1**:

- Dấu hiệu chính: Đa vị trí tổn thương. Đầu, mặt, ngực, vai, lưng, mông và tay chân. Đa hình thái tổn thương: Rách da, xây sát da, bầm tụ máu, gãy xương, rách dập phổi, vỡ tim, vỡ gan, bong lách, rách cơ hoành, chảy máu.

- Nguyên nhân chết: Đa chấn thương. Chấn thương ngực gây gãy thân xương ức, gãy sụn mạn sườn hai bên, dập rách nhu mô phổi hai bên, rách cơ hoành, vỡ tim, chảy máu khoang ngực. Chấn thương bụng gây vỡ gan phức tạp, bong lách ra khỏi hố lách, chảy máu ổ bụng. Kết hợp chấn thương gây xương đùi phải và gãy xương cẳng chân trái.

Ngày 01/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Đ giám định bổ sung cơ chế hình thành thương tích dẫn đến tử vong của nạn nhân Trần Mậu H1. Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 1354/GĐHS/2022 ngày 07/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận:

- Cơ chế hình thành thương tích dẫn đến tử vong đối với ông Trần Mậu H1 nêu tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 473/TT/2022 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ.

- Chấn thương ngực gây gãy thân xương ức, gãy sụn mạn sườn hai bên, dập rách nhu mô phổi hai bên, rách cơ hoành, vỡ tim, chảy máu khoang ngực. Tổn thương này do vùng ngực bị chấn thương lực mạnh gây đè nén dẫn đến tổn thương các tạng bên trong.

- Chấn thương bụng gây vỡ gan phức tạp, bong lách ra khỏi hố lách, chảy máu ổ bụng. Tổn thương này do vùng bụng bị chấn thương lực mạnh gây đè nén dẫn đến tổn thương các tạng bên trong.

- Kết hợp chấn thương gãy xương vùng đùi phải và gãy xương cẳng chân trái. Tổn thương này do vùng đùi phải và cẳng chân trái bị chấn thương lực mạnh gây đè nén dẫn đến tổn thương hệ thống xương.

- Các thương tích của Trần Mậu H1 do va chạm với xe mô tô biển số 60H5-257.7X có thể gây ra: Rách da trán trái kích thước 06x1,5 cm. Xây xát da nửa mặt trái. Xây xát da đỉnh vai phải kích thước 07x02 cm. Xây xát da mông trái kích thước 05x02 cm.

- Các thương tích của ông Trần Mậu H1 do va chạm với xe ô tô biển số 85C-038.1X có thể gây ra: Xây xát da nông ngực trái trên diện 11x11 cm. Rách da bụng phải kích thước 09x05 cm trên diện xây xát da kích thước 20x25 cm. Rách da lộ cơ mặt trong đùi phải kích thước 20x04 cm. Rách da gối phải kích thước 18x08 cm đến mặt trong cẳng chân phải. Rách da cẳng - cổ - bàn chân trái kích thước 23x06 cm. Gãy 1/3 dưới xương đùi phải. Gãy 1/3 dưới 02 xương cẳng chân trái. Bầm tụ máu cơ ngực. Gãy ngang thân xương ức. Gãy sụn mạn sườn hai bên. Khoang ngực hai bên có nhiều máu. Dập rách phổi hai bên

nhiều vị trí. Dập nát tâm thất trái và tâm nhĩ phải. Ổ bụng có nhiều máu loãng. Vỡ gan trái phức tạp. Rách vòm hoành bong lách ra khỏi hố lách.

- Thương tích dẫn đến ông **Trần Mậu H1** tử vong do va chạm với xe ô tô biển số 85C-038.1X.

6/ Kết quả kiểm tra xét nghiệm/đo nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy, chất bị cấm:

- Đối với anh **Nguyễn Thiện T1**: Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu: 01mg/100ml máu. Kết quả xét nghiệm ma túy, các chất kích thích (Amphetamin, **M**, **M1**, **M2**): Âm tính.

- Đối với anh **Nguyễn Ngọc S**: Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở: 0.000mg/L. Kết quả xét nghiệm ma túy, các chất kích thích (Amphetamin, **M**, **M1**, **M2**): Âm tính.

7/ Điềm va chạm:

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

- Điềm va chạm trên phương tiện: Phần bên trái xe mô tô biển số 60H5-257.7X va chạm với ông **Trần Mậu H1** và bị các bánh bên phải xe ô tô biển số 85C-038.1X cán qua người.

- Điềm va chạm trên đường:

+ Xe mô tô biển số 60H5-257.7X va chạm với ông **Trần Mậu H1** trên làn đường xe thô sơ thuộc phần đường bên phải **Quốc lộ A** (tính theo hướng lưu thông thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận), tại Km 1784+300m **Quốc lộ A** thuộc ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

+ Xe ô tô biển số 85C-038.1X va chạm với ông **H1** trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải **Quốc lộ A** (tính theo hướng lưu thông Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận), tại Km 1784+300m **Quốc lộ A**, thuộc **Ấp A**, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. *Vật chứng:*

- 02 (hai) đoạn video ghi nhận diễn biến liên quan đến vụ việc, được trích xuất từ camera nhà dân gần gần hiện trường vụ tai nạn được sao lưu vào 01 (một) đĩa DVD lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) giấy phép lái xe cấp cho **Nguyễn Ngọc S**.

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 85C-038.1X cùng giấy tờ liên quan, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60H5-257.7X, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X đã trả lại cho chủ sở hữu.

4. Dân sự:

- Nguyễn Ngọc S đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Mậu H1 số tiền 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu thêm về dân sự và đã có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Ngọc S.

- Anh Nguyễn Thiện T1 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Trần Mậu H1 số tiền số tiền 20.000.000 đồng.

5. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2023/HS-ST ngày 11-7-2023 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 52/2023/TB-TA ngày 04-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định trả lại giấy phép lái xe, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

6. Kháng cáo và kháng nghị:

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Ngọc S kháng cáo, đề nghị được hưởng án treo.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 270/QĐ-VKS-P7 ngày 11/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị toàn bộ đối với bản án hình sự sơ thẩm nêu trên, đề nghị hủy bản án để điều tra lại do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

7. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc S đã bị cấp sơ thẩm truy tố, xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng tội danh và đúng quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định: “Đối với anh **Nguyễn Thiện T1** đã gây tai nạn với ông **Trần Mậu H1** tại làn đường thô sơ, nhưng sự việc này không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc bị cáo **Nguyễn Ngọc S** gây tai nạn với ông **Trần Mậu H1** nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh **Nguyễn Thiện T1**”, nhận định trên là chưa đánh giá đúng yếu tố lỗi trong vụ án, chưa nhận định chính xác tình tiết khách quan của vụ án; bởi lẽ, do **Nguyễn Thiện T1** điều khiển xe chạy trên đường với tốc độ quá nhanh, không xử lý kịp tốc độ khi thấy ông **Trần Mậu H1** đang đi bộ trên làn đường xe thô sơ; nếu **T1** không tông ông **H1** văng ra, nằm trên làn đường xe cơ giới thì sẽ không dẫn đến hậu quả ông **H1** bị xe ô tô do bị cáo **S** điều khiển cán qua người gây tử vong tại hiện trường; do đó, là lỗi hỗn hợp, mà lỗi chính là do **Nguyễn Thiện T1**.

Cấp sơ thẩm chỉ điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc S** là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, hành vi của người phạm tội **Nguyễn Thiện T1**. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra và xét xử lại.

8. Quan điểm của người bào chữa tại Bản luận cứ gửi Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Về tội danh và điều luật thống nhất như bản án sơ thẩm. Bị cáo **Trần Nguyễn Ngọc S1** có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện để được hưởng án treo; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 24-01-2024, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh **Nguyễn Thiện T1** đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Ngày 28-02-2024, Tòa án mở phiên tòa lần thứ hai; người bào chữa bà **Phùng Thị H** có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do bận tham gia phiên tòa khác. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường (các bút lục số 36, 37 và 38) ghi nhận: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, thảm nhựa bằng

phẳng, đường hai chiều ở giữa có vạch đơn đứt nét, màu vàng phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau, mặt đường rộng 12 m, mỗi phần đường rộng 6 m, chia làm hai làn đường gồm: Làn đường cho xe cơ giới (giáp tim đường) rộng 3,5 m và làn đường xe thô sơ (giáp lề đường) rộng 2,5 m, được phân chia bởi vạch đơn, đứt nét, màu trắng (vạch phân làn). Bên phải đường tính từ hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận có đường nhánh bê tông rộng 6,7 m, dọc lề đường bên phải có đèn công cộng nhưng thời điểm khám nghiệm đèn không sáng. Trên làn đường xe thô sơ bên phải theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận có vạch kẻ giảm tốc, không có vạch kẻ dành cho người đi bộ. Trên lề đường bên phải tính theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận ghi nhận các biển báo theo thứ tự sau: Biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên; Biển báo nguy hiểm đường ngoặt sang trái; Biển báo cấm vượt; Biển báo nguy hiểm trẻ em qua đường; **Biển báo nguy hiểm người đi bộ qua đường.**

- Theo lời khai và bản tự khai của **Nguyễn Thiện T1** (bút lục từ số 218 đến 225): Vào lúc 21 giờ 24 phút ngày 11/10/2022, **Nguyễn Thiện T1** (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 60H5-257.7X, lưu thông trên làn đường xe thô sơ thuộc phần đường bên phải **Quốc lộ A** theo hướng lưu thông Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. **T1** điều khiển xe mô tô chạy gần vạch phân làn với tốc độ khoảng 65-70km/h. Do **T1** chạy quá nhanh và thiếu chú ý quan sát, đi qua đoạn đường tối, khi khoảng cách trước đầu xe khoảng 10 m, **T1** thấy ông **Trần Mậu H1** đang đi bộ rất chậm cùng chiều, cùng làn đường phía trước, **T1** đạp phanh giảm tốc độ nhưng do **T1** chạy với tốc độ quá nhanh nên đã tông mạnh vào người ông **H1**, làm ông **H1** té văng ra và nằm trên đường xe cơ giới, còn **T1** và xe mô tô ngã vào lề đường xe thô sơ bên phải. **T1** choáng váng nằm một lúc; khi ngồi dậy thì thấy ông **H1** bị **T1** tông văng, nằm trên làn đường xe cơ giới đã chết, người nhiều vết thương.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, **Nguyễn Thiện T1** thừa nhận bản thân có lỗi trong vụ án, bản thân không có giấy phép lái xe, thiếu chú ý quan sát biển báo hiệu đường bộ và người đi bộ qua đường, điều khiển xe tốc độ cao va chạm vào ông **Trần Mậu H1**.

- Theo lời khai của bị can **Nguyễn Ngọc S1** (bút lục từ số 201-215 và tại phiên tòa): Đến 21 giờ 24 phút 59 giây cùng ngày (tức 26 giây sau khi ông **H1** bị **T1** tông văng ra làn đường xe cơ giới) thì **Nguyễn Ngọc S1** điều khiển xe ô tô tải biển số 85C-038.1X lưu thông trên làn đường xe cơ giới bên phải **Quốc lộ A** theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận, tốc độ 50-55km/h.

Khi đến khoảng cách khoảng 60 m, do S1 không tập trung, thiếu chú ý quan sát nên không thấy ông H1 đang nằm phía trước cùng làn đường, đến khi nhìn thấy ông H1 nằm phía trước, trên làn đường xe cơ giới bên phải thì S1 đã không kịp phanh, không kịp giảm tốc độ, không kịp né tránh, đã để xe ô tô tải biển số 85C-038.1X cán qua người ông H1.

- Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; đặc biệt là dữ liệu ghi hình vụ tai nạn giao thông, nhận định như sau: Trong vụ án tai nạn giao thông trên, nguyên nhân dẫn đến hậu quả ông Trần Mậu H1 bị cán tử vong là do Nguyễn Thiện T1 đã điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh trên đoạn đường có các biển báo nêu trên, nên khi phát hiện thấy ông H1 đang đi bộ qua đường đã phanh xe nhưng vẫn không kịp, tông mạnh vào ông H1 làm ông H1 té văng ra, nằm trên làn đường xe cơ giới (làn đường xe Nguyễn Ngọc S1 đang điều khiển xe ô tô). Khi ông H1 ngã ra đường, các phương tiện khác đều giảm tốc độ và né tránh ông H1. Nguyễn Ngọc S1 khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không tập trung, thiếu chú ý quan sát nên không thấy ông H1 đang nằm phía trước cùng làn đường; đến khi nhìn thấy ông H1 nằm phía trước, trên làn đường xe cơ giới bên phải thì S1 đã không kịp phanh, không kịp giảm tốc độ, không kịp né tránh đã để xe ô tô tải biển số 85C-038.1X cán qua người ông H1, hậu quả ông Trần Mậu H1 chết tại chỗ.

[3] Về kháng cáo và kháng nghị:

Từ nội dung nêu trên, cấp sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Nguyễn Thiện T1. Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai là có căn cứ nên được chấp nhận; cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra và xét xử lại. Do hủy bản án nên không xem xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S1.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Ngọc S1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên. Do hủy án nên không đánh giá, xem xét quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, 2 Điều 355 và điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;

1. Hủy toàn bộ do chủ quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2023/HS-ST ngày 11-7-2023 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 52/2023/TB-TA ngày 04-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc (kèm hồ sơ vụ án);
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai và Công an thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành